

Bản án số: 01/2022/HS-PT
Ngày 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân;

Các thẩm phán: Ông Hoàng Văn Tiến

Ông Nguyễn Mạnh Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Kim Dung - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại Phòng xử án, trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xét xử phúc thẩm công khai Vụ án hình sự thụ lý số 58/2022/TLPT-HS ngày 20/12/2022 đối với bị cáo Thào Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Thào Thị M; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 25/01/1997 tại xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn S1, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; Nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số: xxxxxxxx6720, do Cục Cảnh sát QLHC&TTXH - Bộ Công an cấp ngày 25/6/2021; con ông Thào Chu P, sinh năm 1952 và bà Ly Thị M1, sinh năm 1956; có chồng là: Lâu Mí P1, sinh năm 1998 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo đang chấp hành Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 64/2022/HSST-QĐ ngày 03/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Thào Thị M: Bà Nguyễn Thị Thanh H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại Lâu Pà A không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ sáng ngày 10/7/2022 ông Lâu Pà A và vợ là bà Vàng Thị D đi chợ thị trấn Đ, huyện Đ để bán hàng hóa. Đến khoảng 05 giờ sáng cùng ngày có Lâu Mí P1 (là con trai ruột của ông A) điều khiển xe M đưa vợ là Thào Thị M, (là vợ P1) đi chợ thị trấn Đ, huyện Đ phụ giúp vợ chồng ông A bán hàng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày P1 và M đi về nhà trước, vợ chồng ông A và bà D đi về nhà sau, khi về đến nhà P1 điều khiển xe ô tô tải đi chở đá cho khách còn M ở nhà trông con. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày các con của M đi chơi hết còn một mình M ở nhà, lúc này M nảy sinh ý định trộm cắp tiền của vợ chồng ông Lâu Pà A, M thấy trên bàn uống nước của gia đình có để một chiếc đèn pin (loại đèn có dây để đeo ở trên đầu) M dùng tay phải cầm đèn pin tiến đến mở cửa buồng ngủ của vợ chồng ông A và bà D ra, M dùng tay trái mở cánh cửa buồng không khóa ra ngoài, tay phải cầm đèn pin soi và đi vào bên trong buồng, trong buồng có hai giường ngủ, một giường đặt gần cửa ra vào là của vợ chồng ông A, chiếc giường còn lại đặt bên trong góc tường là của các con M nằm ngủ. M dùng tay phải soi đèn pin lên góc tường nhà thấy một chiếc túi vải màu nâu, có dây đeo được treo trên xà nhà sát tường, M cởi dép rồi bước lên trên giường đồng thời tay phải cầm đèn pin, tay trái thò vào bên trong túi lấy được một tệp tiền ra khỏi chiếc túi, loại tiền polyme mệnh giá 500.000đ để lên đỉnh màn đang mắc trên giường, sau đó M tiếp tục dùng tay trái lấy tiếp trong túi ra một tệp tiền nữa và dùng tay trái cầm hai tệp tiền gộp thành một tệp rồi đi xuống giường, ra bên ngoài cửa buồng xong M đóng cửa buồng ngủ của vợ chồng ông A lại và đi sang buồng ngủ của M. Lúc này M chia số tiền vừa trộm được thành hai tệp khác nhau (do không đếm từ trước nên M không biết là đã trộm được bao nhiêu tiền) M cất giấu một tệp tiền ở dưới chiếu gần chân giường ngủ của vợ chồng M, tệp tiền còn lại M cất giấu vào bên trong chiếc hòm gỗ đặt ở dưới chân giường ngủ của vợ chồng M. Sau khi cất tiền xong M không nói cho ai biết về hành vi trộm cắp tiền của mình.

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 11/7/2022, ông Lâu Pà A lấy túi tiền đựng 338.000.000đ treo trên tường nhà trong buồng ngủ của vợ chồng A ra để cất thêm 5.000.000 đồng vào thì phát hiện khóa túi tiền đã mở, ông A lấy toàn bộ số tiền trong túi ra kiểm tra thì phát hiện bị thiếu 75.000.000đ. Sau đó, ông A nhớ ra có để 01 tệp tiền 31.000.000đ để trong đồng quần áo ở gian trái của ngôi nhà. Số tiền bị mất trộm là 44.600.000đ, ông A đã trình báo sự việc đến Công an xã S, huyện Đ. Quá trình điều tra ban đầu, Thào Thị M đã khai nhận hành vi trộm cắp 02 tệp tiền trong túi đựng tiền của ông A và giấu ở 02 vị trí khác nhau trong ngôi nhà và tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền đã trộm cắp. Tổng số tiền M trộm cắp là 44.600.000 đồng.

Ngày 12/7/2022, Công an xã S có Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm số 131/PC-CAX chuyển tin báo tội phạm của ông Lâu Pà A đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định trưng cầu giám định số: 32/QĐTCGD trưng cầu Phòng

PC09-Công an tỉnh Hà Giang giám định 02 tệp tiền mệnh giá 500.000 đồng = 89 tờ và mệnh giá 50.000 đồng = 02 tờ là tiền thật hay tiền giả.

Tại bản kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 01/8/2022 của Phòng PC09-Công an tỉnh Hà Giang kết luận 91 (*chín mươi một*) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.

Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Thị M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Ngày 16/11/2022, bị cáo Thào Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào Thị M giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do hiện nay gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ để bị cáo tự cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động và chăm sóc các con .

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Với hành vi phạm tội của bị cáo cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản là đúng người đúng tội không oan. Tuy nhiên, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; b, i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình cho hưởng án treo; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa, sau khi phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được chứng cứ gì mới. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Thào Thị M; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Lời nói lời sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm hình phạt và được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Thào Thị M có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Thào Thị M thành khẩn khai báo, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 10/7/2022, Thào Thị M lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 44.600.000 đồng của ông Lâu Pà A. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang xét xử đối với bị cáo Thào Thị M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải do hành vi phạm tội của mình gây ra; bị cáo thuộc dân tộc ít người sống ở vùng kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được chứng cứ gì mới để chứng minh yêu cầu kháng cáo của mình là có căn cứ. Vì vậy, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

[4] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Do bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Thào Thị M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thào Thị M, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 24 /2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Thị M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Thị M 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Thào Thị M.

4. Các quyết định khác tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Giang;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- CA huyện Đ;
- PV 06 Công an tỉnh Hà Giang;
- STP tỉnh Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND Xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Vân